

Nội dung bài viết

1. [Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á \(phần 2\)](#)
2. [Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á \(phần 2\)](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á (phần 2) (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây

Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á (phần 2)

Câu 1. Ấn Độ đã tự túc được lương thực và trở thành nước xuất khẩu gạo thứ ba trên thế giới (1995) nhờ tiến hành

- A. công nghiệp hóa.
- B. cách mạng xanh.
- C. cách mạng trắng.
- D. cách mạng chất xám.

Câu 2. "Trung lập tích cực, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc" là đường lối ngoại giao của :

- A. Campuchia B. Malaixia
- C. Ấn Độ D. Trung Quốc

Câu 3. Cuộc đấu tranh chống thực dân Anh, đòi độc lập dân tộc của nhân dân Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đặt dưới sự lãnh đạo của

- A. Đảng Cộng sản.
- B. Đảng Quốc đại.
- C. Quốc dân đảng.
- D. Đảng Dân chủ.

Câu 4. “Phương án Mao bát ton” (1947) chia Ấn Độ thành hai quốc gia trên cơ sở

- A. sắc tộc.

B. tôn giáo.

C. lãnh thổ.

D. ngôn ngữ.

Câu 5. Ấn Độ trở thành một quốc gia độc lập vào thời gian nào?

A. Năm 1947.

B. Năm 1950.

C. Năm 1951.

D. Năm 1960.

Câu 6. Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới nhờ thực hiện cuộc

A. cách mạng xanh.

B. cách mạng trắng.

C. cách mạng công nghiệp.

D. cách mạng chất xám.

Câu 7. Ngày 22/3/1955 ghi dấu ấn vào lịch sử Lào bằng sự kiện nổi bật nào ?

A. Quân giải phóng Lào được thành lập.

B. Đại hội toàn quốc kháng chiến Lào triệu tập.

C. Mĩ thông qua chính sách "viện trợ" kinh tế đối với Lào.

D. Đảng Nhân dân Cách mạng Lào thành lập.

Câu 8. Ngày 2/12/1975 đã diễn ra sự kiện nào trong lịch sử phát triển của Lào?

A. Hiệp định Viêng Chăn được kí kết.

B. Mĩ tiến hành chiến tranh xâm lược Lào.

C. Nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền.

D. Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ra đời.

Câu 9. Ngày 18-3-1970, diễn ra sự kiện gì làm cho Campuchia rơi vào quỹ đạo cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ?

- A. Mĩ giúp Lon Nol lật đổ Chính phủ Xihanuc.
- B. Mĩ mang quân xâm lược Campuchia.
- C. Mĩ dựng nên chế độ độc tài Pôn Pốt ở Campuchia.
- D. Mĩ hất cẳng Pháp để xâm lược Campuchia.

Câu 10. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ do giai cấp nào lãnh đạo?

- A. Giai cấp tư sản dân tộc.
- B. Giai cấp vô sản.
- C. Giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Giai cấp nông dân.

Câu 11. Nội dung nào **không** phản ánh đúng nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN theo Hiệp ước Ba-li (2-1976)?

- A. Tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- D. Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước sáng lập.

Câu 12. Từ sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược kinh tế hướng nội nhằm mục tiêu

- A. xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.
- B. xây dựng nền kinh tế giàu mạnh, dân chủ, văn minh.
- C. nâng cao đời sống nhân dân và chất lượng nguồn lao động.
- D. xây dựng nền kinh tế có năng lực xuất khẩu mạnh mẽ.

Câu 13. Một trong những nội dung của chiến lược kinh tế hướng nội mà các nước sáng lập ASEAN thực hiện sau khi giành được độc lập là

- A. lấy phát triển sản xuất làm chỗ dựa.

B. lấy thị trường ngoài nước làm chỗ dựa.

C. lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa.

D. lấy nguồn vốn trong nước làm chỗ dựa.

Câu 14. Điều kiện tiên quyết đưa đến sự thành lập tổ chức ASEAN (1967) là các quốc gia thành viên đều

A. có nền kinh tế phát triển.

B. đã giành được độc lập.

C. có chế độ chính trị tương đồng.

D. có nền văn hóa dân tộc đặc sắc.

Câu 15. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại đâu?

A. Tại Gia-cac-ta (Indônêxia).

B. Tại Ba-li (Indônêxia).

C. Tại Băng Cốc (Thái Lan).

D. Tại Xingapo.

Câu 16. Mục tiêu của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa các nước trong khu vực.

B. phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

C. hiện đại hóa kinh tế - văn hóa nhằm biến Đông Nam Á thành trung tâm kinh tế - tài chính đủ sức cạnh tranh với Mỹ, Tây Âu và Nhật Bản.

D. liên minh về mặt chính trị - kinh tế nhằm thiết lập một siêu nhà nước ở khu vực Đông Nam Á.

Câu 17. Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Các nước châu Á đã giành độc lập.

B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

D. Các nước châu Á đã tiến hành hợp tác chung trong một tổ chức khu vực.

Câu 18. Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai, ở Đông Nam Á, phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở các nước nào?

- A. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào.
- B. Việt Nam, Mi-an-ma, Lào.
- C. In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan.
- D. Phi-lip-pin, Việt Nam, Ma-lai-xi-a.

Câu 19. Việc thực dân Anh đưa ra phương án Maobátton (1947) chứng tỏ

- A. thực dân Anh đã chấm dứt việc cai trị và bóc lột Ấn Độ.
- B. thực dân Anh đã nhượng bộ trong quá trình cai trị ở Ấn Độ.
- C. cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ đã giành thắng lợi hoàn toàn.
- D. thực dân Anh muốn thay đổi phương án cai trị để xoa dịu mâu thuẫn dân tộc.

Câu 20. Nội dung nào dưới đây **không** phải là nội dung của chiến lược kinh tế hướng ngoại mà nhóm năm nước sáng lập ASEAN thực hiện từ những năm 60 - 70 thế kỉ XX?

- A. Tiến hành “mở cửa” nền kinh tế.
- B. Lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất.
- C. Tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương.
- D. Thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật của nước ngoài.

Câu 21. Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lào kết thúc thắng lợi?

- A. Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết (7-1954).
- B. Hiệp định Viêng Chăn được kí kết (2-1973).
- C. Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào được thành lập (12-1975).
- D. Đảng Nhân dân Lào được thành lập (3-1955).

Câu 22. Đế quốc nào là lực lượng thù địch lớn nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Đế quốc Hà Lan. B. Đế quốc Pháp.

C. Đế quốc Mỹ. D. Đế quốc Anh.

Câu 23. Từ những năm 60, 70 của thế kỉ XX, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN chuyển sang thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại vì

A. muốn khắc phục hạn chế của chiến lược kinh tế hướng nội.

B. không muốn phụ thuộc vào vốn và thị trường bên ngoài.

C. muốn hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.

D. muốn cải thiện quan hệ với các nước Đông Dương.

Câu 24. Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

A. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.

B. Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh.

C. Sự ra đời của khối ASEAN.

D. Mở rộng hợp tác với các nước Đông Á và EU.

Câu 25. Hiệp ước Ba-li (2-1976) đã nêu ra nguyên tắc cơ bản trong quan hệ các nước ASEAN là

A. Tiến hành hợp tác chính trị - quân sự.

B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp chính trị.

D. Lấy thiểu số phục vụ cho đa số.

Câu 26. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?

A. Quan hệ hợp tác song phương.

B. Quan hệ đối thoại hòa bình.

C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ vấn đề kinh tế.

D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia.

Câu 27. Năm 1997, ASEAN đã kết nạp thêm các thành viên nào?

- A. Lào, Việt Nam B. Campuchia, Lào
C. Lào, Mi-an-ma D. Mi-an-ma, Việt Nam

Câu 28. Từ những năm 90 của thế kỉ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang lĩnh vực nào?

- A. Hợp tác trên lĩnh vực du lịch.
B. Hợp tác trên lĩnh vực kinh tế.
C. Hợp tác trên lĩnh vực quân sự.
D. Hợp tác trên lĩnh vực giáo dục.

Câu 29. Theo “Phương án Maobaton” (1947), Ấn Độ đã bị chia cắt thành những quốc gia nào?

- A. Bănglăđét và Pakixtan.
B. Ấn Độ và Bănglăđét.
C. Ấn Độ và Pakixtan.
D. Pakixtan và Nêpan.

Câu 30. Mục đích chính của thực dân Anh khi thực hiện phương án Maobátton (1947) là

- A. trao quyền độc lập cho Ấn Độ.
B. chỉ trao quyền tự trị cho Ấn Độ.
C. xoa dịu phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ.
D. tiếp tục cai trị Ấn Độ dưới hình thức mới.

Đáp án Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á (phần 2)

Câu 1:

Đáp án: **B**

Giải thích: Nhờ tiến hành cuộc cách mạng xanh trong nông nghiệp, Ấn Độ đã tự túc được lương thực và trở thành nước xuất khẩu gạo thứ ba trên thế giới (1995).

Câu 2:

Đáp án: **C**

Giải thích: "Trung lập tích cực, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc" là đường lối ngoại giao của Ấn Độ.

Câu 3:

Đáp án: **B**

Giải thích: Cuộc đấu tranh chống thực dân Anh, đòi độc lập dân tộc của nhân dân Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại.

Câu 4:

Đáp án: **B**

Giải thích: “Phương án Mao bát ton” (1947) chia Ấn Độ thành hai quốc gia trên cơ sở tôn giáo: Ấn Độ của người Ấn Độ giáo và Pakixtan của người Hồi giáo.

Câu 5:

Đáp án: **B**

Giải thích: Ngày 26/1/1950, Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước cộng hòa.

Câu 6:

Đáp án: **D**

Giải thích: Cuộc “cách mạng chất xám” đã đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.

Câu 7:

Đáp án: **D**

Giải thích: Ngày 22/3/1955, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào thành lập, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Lào.

Câu 8:

Đáp án: **D**

Giải thích: Ngày 2/12/1975, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào chính thức được thành lập do Hoàng thân Xuphanuvông làm Chủ tịch.

Câu 9.

Đáp án: **A**

Giải thích: Ngày 18-3-1970, Mỹ giúp Lon Nol lật đổ Chính phủ Xi-hanuc. Từ đây, nhân dân Campuchia sát cánh cùng nhân dân Việt Nam và Lào tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 10.

Đáp án: **A**

Giải thích: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Ấn Độ do giai cấp tư sản dân tộc lãnh đạo với đại diện là Đảng Quốc đại.

Câu 11.

Đáp án: **D**

Giải thích: Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước sáng lập không phải là nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN theo Hiệp ước Ba-li (2-1976).

Câu 12.

Đáp án: **A**

Giải thích: Từ sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược kinh tế hướng nội nhằm mục tiêu xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.

Câu 13.

Đáp án: **C**

Giải thích: Nội dung của chiến lược kinh tế hướng nội mà các nước sáng lập ASEAN thực hiện sau khi giành được độc lập là đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất.

Câu 14.

Đáp án: **B**

Giải thích: Điều kiện tiên quyết đưa đến sự thành lập tổ chức ASEAN (1967) là các quốc gia thành viên đều đã giành được độc lập.

Câu 15.

Đáp án: **C**

Giải thích: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan).

Câu 16:

Đáp án: **B**

Giải thích: Mục tiêu của tổ chức ASEAN là phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Câu 17.

Đáp án: **A**

Giải thích: Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là các nước đã giành độc lập. Đây là điều kiện tiên quyết để phát triển kinh tế và hợp tác khu vực.

Câu 18.

Đáp án: **A**

Giải thích: Ngay sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai, ở Đông Nam Á, phong trào giải phóng dân tộc đã nổ ra mạnh mẽ nhất ở In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào, các nước này đều tuyên bố độc lập trong năm 1945.

Câu 19.

Đáp án: **C**

Giải thích: Việc thực dân Anh đưa ra phương án Maobátton (1947) chứng tỏ thực dân Anh đã nhượng bộ trong quá trình cai trị ở Ấn Độ

Câu 20.

Đáp án: **B**

Giải thích: Nội dung của chiến lược kinh tế hướng ngoại mà nhóm năm nước sáng lập ASEAN thực hiện từ những năm 60 - 70 thế kỉ XX: tiến hành “mở cửa” nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kĩ thuật của nước ngoài, tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương.

Câu 21.

Đáp án: **A**

Giải thích: Tháng 7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết. Hiệp định này là mốc đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lào kết thúc thắng lợi.

Câu 22.

Đáp án: C

Giải thích: Đế quốc Mĩ là lực lượng thù địch lớn nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 23.

Đáp án: A

Giải thích: Từ những năm 60, 70 của thế kỉ XX, để khắc phục hạn chế của chiến lược kinh tế hướng nội, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã chuyển sang thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại.

Câu 24.

Đáp án: A

Giải thích: Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập

Câu 25.

Đáp án: B

Giải thích: Hiệp ước Ba-li (2-1976) đã nêu ra nhiều nguyên tắc cơ bản trong quan hệ các nước ASEAN, trong đó có nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Câu 26:

Đáp án: D

Giải thích: Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN là quan hệ đối đầu do ảnh hưởng của vấn đề Campuchia.

Câu 27.

Đáp án: C

Giải thích: Năm 1997, Lào và Mi-an-ma được kết nạp vào tổ chức ASEAN.

Câu 28.

Đáp án: B

Giải thích: Từ những năm 90 của thế kỉ XX đến nay, ASEAN đã chuyển trọng tâm hoạt động sang hợp tác trên lĩnh vực kinh tế.

Câu 29.

Đáp án: C

Giải thích: Theo “Phương án Maobattton” (1947), Ấn Độ đã bị chia cắt thành hai quốc gia dựa trên cơ sở tôn giáo là Ấn Độ theo Ấn Độ giáo và Pakixtan theo Hồi giáo.

Câu 30.

Đáp án: B

Giải thích: Mục đích chính của thực dân Anh khi thực hiện phương án Maobátton (1947) là chỉ trao quyền tự trị cho Ấn Độ.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Bài tập trắc nghiệm Sử 12 Bài 4: Các nước Đông Nam Á (phần 2) (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.